

TỔNG HỢP CÂU HỎI VỀ NỘI DUNG MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ DÂN SỐ

I. Câu hỏi mức độ nhớ lại

III. Câu hỏi mức độ phân tích, áp dụng

1. *. Nếu với đà phát triển dân số như hiện nay, mỗi năm dân số thế giới sẽ tăng khoảng bao nhiêu?
 - A. A60 triệu người.
 - B. @90 triệu người.
 - C. 120 triệu người.
 - D. 150 triệu người.
2. *. Trong 3 thế kỷ vừa qua (XVII – XX), mức độ gia tăng dân số ở vùng nào nhanh nhất?
 - A. ABắc Mỹ.
 - B. @Nam Mỹ.
 - C. Châu á.
 - D. Châu Phi.
3. *. Liên quan đến vấn đề dân số ở các nước Châu á, điều nào đúng?
 - A. Dân số Châu á chiếm 1/3 dân số thế giới.
 - B. Dân số Trung Quốc chiếm 1/2 dân số Châu á.
 - C. Khu vực Đông á có mức phát triển dân số cao hơn khu vực Nam á.
 - D. @Tất cả các câu trên đều đúng.
4. *. Nhược điểm của học thuyết Malthus về dân số là:
 - A. Không dự báo được những thành quả của cuộc cách mạng xanh.
 - B. Không đề cập đến những biện pháp tránh thai trong việc giải quyết nạn nhân mãn.
 - C. Quá nhấn mạnh đến việc hạn chế đất đai, không đánh giá được hết tầm quan trọng của phát triển kỹ nghệ, cũng như sự bóc lột từ các nước thuộc địa.
 - D. @Tất cả những điểm trên.
5. *. Theo thuyết về chuyển tiếp dân số, nguy cơ bùng nổ dân số xảy ra trong giai đoạn nào?
 - A. Giai đoạn I.
 - B. @Giai đoạn II.
 - C. Giai đoạn III.
 - D. Giai đoạn IV.
6. *. Đặc điểm giai đoạn III theo thuyết chuyển tiếp dân số là:
 - A. Khi tỷ lệ phát triển dân số trong khoảng 2% - 3%.
 - B. Khi tỷ lệ sinh giảm còn 30‰ – 40‰, tỷ lệ tử còn 15‰.
 - C. @Khi tỷ lệ sinh giảm còn dưới 30‰, tỷ lệ tử còn 12‰.
 - D. Khi tỷ lệ sinh còn 10‰ - 20‰, tỷ lệ tử 8‰ - 13‰.

7. *. Về cấu trúc tuổi của dân số Việt Nam, lứa tuổi nào chiếm tỉ lệ phần trăm cao nhất so với tổng dân số?

- A. @Từ 0 – 4 tuổi.
- B. Từ 5 – 9 tuổi.
- C. Từ 15 – 19 tuổi.
- D. Từ 20 – 24 tuổi.

8. 8*. Vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta là:

- A. @Đồng bằng sông Hồng.
- B. Đồng bằng sông Cửu Long.
- C. Miền Đông Nam bộ.
- D. Duyên hải miền Trung.

9. *. Khi muốn so sánh một bộ phận dân số với tổng thể dân số, người ta dùng chỉ số nào sau đây?

- A. Tỷ số.
- B. @Tỷ lệ.
- C. Tỷ suất thô.
- D. Tỷ suất đặc hiệu.
- E. Có thể dùng bất cứ chỉ số nào.

10. *. Khi muốn biểu thị một hiện tượng xảy ra trong một khoảng thời gian nhất định với mẫu là một nhóm dân số nhất định, người ta dùng chỉ số nào?

- A. Tỷ số.
- B. Tỷ lệ.
- C. Tỷ suất thô.
- D. @Tỷ suất đặc hiệu.
- E. Một chỉ số riêng biệt ngoài các chỉ số trên.

11. *. Khi lấy tỷ suất sinh thô trừ đi cho tỷ suất tử thô, ta sẽ được chỉ số nào?

- A. @Tỷ suất tăng tự nhiên.
- B. Tỷ suất sống.
- C. Tổng tỷ suất sinh.
- D. Mức thay thế.
- E. Tỷ suất tăng cơ học.

12. *. Tỷ suất tử vong mẹ được tính quy ra:

- A. Phần trăm.
- B. Phần ngàn.
- C. Phần chục ngàn.
- D. @Phần trăm ngàn.
- E. Phần triệu.

13. *. Trong cách tính tỷ suất sinh chung, tử số là số trẻ đẻ sống trong năm x 1000; còn mẫu số là:

- A. Tổng số dân.
- B. Trung bình cộng của dân số đầu năm và dân số cuối năm.

- C. Tổng số phụ nữ.
D. @Tổng số phụ nữ từ 15-49 tuổi.
E. Tổng phụ nữ trong tuổi sinh đẻ không dùng biện pháp tránh thai.
14. ***. Ý nghĩa của tổng tỷ suất sinh là:**
A. Số trẻ đẻ sống trong năm trên tổng dân số.
B. @Số con sống trung bình mà một phụ nữ có.
C. Tổng số các tỷ suất sinh đặc trưng ở các nhóm tuổi.
D. Tổng số trường hợp đẻ trong năm (không kể sống hay chết) trên tổng số phụ nữ.
E. Chỉ báo mức độ tăng dân số.
15. ***. Tất cả các câu liên quan đến tỷ suất tái sinh sản sau đâu đây đúng, NGOẠI TRỪ:**
A. Tỷ suất tái sinh sản thô cũng giống như tổng tỷ suất sinh, nhưng GRR chỉ tính các trẻ gái, trong khi TFR tính gộp cả trai lẫn gái.
B. Mức sinh thay thế là mức sinh mà một đoàn hệ phụ nữ có đủ số con thay thế họ.
C. @Mức sinh thay thế đạt được khi tỷ suất tái sinh sản tịnh = 2,1 hoặc khi TFR= 1.
D. Khi đạt tới mức sinh thay thế, nếu mức sinh và mức tử cân bằng nhau và giả thiết không có sự chuyển cư thì dân số sẽ ngừng phát triển và trở thành dân số tĩnh.
E. Khi đạt đến mức sinh thay thế, tỷ suất sinh vẫn còn tiếp tục tăng trong nhiều thập kỷ.
16. ***. Để đánh giá chất lượng của dân số, người ta dựa vào chỉ số nào?**
A. Tỷ số già/trẻ.
B. Tỷ suất phụ thuộc.
C. Tuổi trung vị.
D. @Cả A, B và C đều đúng.
E. Chỉ có A và C đúng.
17. ***. Dân số Việt Nam đang có xu hướng:**
A. Trẻ hoá
B. Không thay đổi.
C. @Đang già đi
D. Phát triển tự nhiên không biết được
18. ***. Tổng điều tra dân số Việt Nam tiến hành năm:**
A. 1/10/1979
B. @1/10/1984
C. 1/10/1989
D. 1/10/1994
19. ***Cách tính tỉ lệ các cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai (CPR%) là:**
A. @Số người sử dụng các biện pháp tránh thai / tổng số phụ nữ 15-49 tuổi có chồng x 100
B. Số phụ nữ sử dụng các biện pháp tránh thai / tổng số phụ nữ 15- 49 tuổi x 100
C. Số cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai / tổng số cặp vợ chồng x 100
D. Số phụ nữ sử dụng các biện pháp tránh thai / tổng số phụ nữ có chồng x 100
20. ***Cách tính tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên (tính theo ‰):**

- A. Tỉ suất sinh thô (‰) / Tỉ suất chết thô (‰)
 - B. @Tỉ suất sinh thô (‰) - Tỉ suất chết thô (‰)
 - C. Tổng số sơ sinh sống trong năm - Tổng số chết trong năm
 - D. Tổng số sơ sinh sống trong năm / Tổng số chết trong năm
21. ***Phương pháp tránh thai bằng cách đo thân nhiệt, thời kỳ an toàn được tính:**
- A. Sau khi thân nhiệt liên tục ở mức cao hơn trước 1 ngày
 - B. Sau khi thân nhiệt liên tục ở mức cao hơn trước 2 ngày
 - C. @Sau khi thân nhiệt liên tục ở mức cao hơn trước 3 ngày
 - D. Sau khi thân nhiệt liên tục ở mức cao hơn trước 5 ngày
22. ***Các phương pháp tránh thai tự nhiên đều có ưu điểm sau, NGOẠI TRỪ:**
- A. @Hiệu quả tránh thai cao
 - B. Không có chống chỉ định
 - C. Hiệu quả kinh tế cao
 - D. Không ảnh hưởng đến sữa mẹ
23. ***Việc sử dụng bao cao su nam (condom) sẽ đạt hiệu quả tránh thai cao, NGOẠI TRỪ:**
- A. Dùng phối hợp với thuốc diệt tinh trùng
 - B. @Dùng khi chuẩn bị xuất tinh
 - C. Bao trong hạn sử dụng
 - D. Bao chỉ dùng 1 lần
24. ***Việc sử dụng bao cao su nữ (female condom) không có ưu điểm này:**
- A. Có hiệu quả tránh thai cao
 - B. Phòng tránh được STDs
 - C. @Tăng kích thích tình dục
 - D. Không có tác dụng phụ của hormon
25. ***Chọn câu đúng về Mũ cổ tử cung và Màng ngăn âm đạo(contraceptive cap - diaphragm):**
- A. Màng ngăn âm đạo nhỏ gọn hơn mũ cổ tử cung
 - B. Mũ cổ tử cung và Màng ngăn âm đạo cần lấy ra ngay sau giao hợp
 - C. Mũ cổ tử cung và Màng ngăn âm đạo được chỉ định dùng khi có viêm sinh dục
 - D. @Mũ cổ tử cung và Màng ngăn âm đạo đều là các dụng cụ đặt trong âm đạo và che chắn trước cổ tử cung để tránh thai
26. ***Mũ cổ tử cung và Màng ngăn âm đạo để tránh thai không có nhược điểm sau:**
- A. Cần có sự thăm khám và tư vấn chuyên môn trước khi sử dụng
 - B. @Có thể dùng lại nhiều lần trong 1 - 3 năm
 - C. Phức tạp, khó thao tác, khó đặt khít
 - D. Khó tránh được các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục / STDs
27. ***Các lời khuyên sau về Mũ cổ tử cung và Màng ngăn âm đạo để tránh thai đều đúng, NGOẠI TRỪ:**
- A. Chọn kích cỡ phù hợp
 - B. Đặt trước giao hợp khi đã rửa tay sạch sẽ
 - C. @Tháo ngay sau khi giao hợp
 - D. Không sử dụng khi đang có viêm âm đạo
28. ***Thời gian có tác dụng sau khi đặt vào âm đạo của Măng xốp ngừa thai là:**

- A. Có tác dụng tránh thai < 3 giờ
 - B. Có tác dụng tránh thai < 6 giờ
 - C. Có tác dụng tránh thai < 12 giờ
 - D. @Có tác dụng tránh thai < 24 giờ
29. ***Mỗi Mảnh xóp ngừa thai có số lần sử dụng tối đa:**
- A. @Chỉ sử dụng 1 lần
 - B. Sử dụng tối đa 3 lần
 - C. Sử dụng tối đa 5 lần
 - D. Sử dụng tối đa 7 lần
30. ***Các thuốc diệt tinh trùng đặt âm đạo để tránh thai không có ưu nhược điểm này:**
- A. Phương pháp này không ngăn ngừa được STDs
 - B. @Thuốc làm tăng kích thích tình dục
 - C. Thuốc chỉ có tác dụng cho 1 lần giao hợp
 - D. Hiệu quả tránh thai < 90%
31. ***Các ưu điểm sau của thuốc diệt tinh trùng để tránh thai đều đúng, NGOẠI TRỪ:**
- A. Có thể dùng đơn độc hoặc kết hợp với 1 biện pháp tránh thai khác
 - B. Thao tác đơn giản, không mất thời gian
 - C. @Sử dụng tốt ngay cả khi viêm âm đạo vì có chất kháng viêm
 - D. Không cần đơn thuốc và không phụ thuộc nhân viên y tế
32. ***Chọn câu đúng về đặc điểm của Băng keo tránh thai (contraceptive patch) thông dụng:**
- A. Băng keo tránh thai chỉ chứa Nonoxynol - 9 và đặt âm đạo trước khi giao hợp
 - B. Băng keo tránh thai chỉ chứa levonorgestrel khuếch tán qua da vào cơ thể
 - C. @Băng keo tránh thai là thuốc tránh thai loại kết hợp estrogen và progesteron, khuếch tán qua da vào cơ thể
 - D. Băng keo tránh thai được sử dụng cho người đang nuôi con bằng sữa mẹ
33. ***Chọn câu đúng về thuốc cấy trong da để tránh thai Norplant:**
- A. @Norplant có 6 thanh nang mềm, mỗi nang chứa 36mg Levonorgestrel
 - B. Norplant có 6 thanh nang mềm, mỗi nang chứa 68mg Etonogestrel
 - C. Norplant có 6 thanh nang mềm, 3 nang chứa estrogen và 3 nang chứa progestin
 - D. Norplant có 6 thanh nang mềm, 3 nang chứa 68mg levonorgestrel và 3 nang chứa 36mg etonogestrel
34. ***Chọn câu đúng về thuốc cấy trong da để tránh thai Implanon:**
- A. Implanon có 3 thanh nang mềm, mỗi nang chứa 68mg Etonogestrel
 - B. Implanon có 2 thanh nang mềm: 1 nang chứa 36mg Levonorgestrel và 1 nang chứa 15mcg ethinylestradiol
 - C. @Implanon có 1 thanh nang mềm chứa 68mg Etonogestrel
 - D. Implanon có 1 thanh nang mềm chứa 36mg Levonorgestrel
35. ***Chọn câu đúng về thời gian tác dụng của Norplant và Implanon khi cấy đủ các thanh nang:**
- A. Norplant là 3 năm và Implanon là 2 năm
 - B. @Implanon là 3 năm và Norplant là 5 năm
 - C. Norplant là 4 năm và Implanon là 2 năm
 - D. Norplant và Implanon đều có thời gian tác dụng là 5 năm

36. *. Số con trung bình cho 1 phụ nữ ở tuổi sinh sản năm 1999 là 2,7 Đ/@S
37. *. Công tác Dân số - KHHGD ở Việt Nam chủ yếu là giảm sự gia tăng dân số @Đ/S
38. *. Tăng tỷ lệ áp dụng biện pháp tránh thai sẽ tăng nguy cơ vô sinh và chữa ngoài tử cung Đ/@S
39. *. Dân số tăng sẽ làm tăng chi phí cho y tế @Đ/S
40. *. Đến năm 2010 sẽ tăng tỷ lệ người lao động qua đào tạo lên 50% Đ/@S
41. *. Mục tiêu của công tác Dân số năm 2001 – 2010:
- A. (Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,1%)
 - B. Nâng cao tuổi thọ trung bình lên 71 tuổi
 - C. (Tăng số năm đi học lên 9 năm)
 - D. Nâng cao chỉ số phát triển con người lên ~ 0,7 - 0,75
 - E. (Tăng tỷ lệ người lao động qua đào tạo lên 40%)
42. *. 6 đặc điểm của Việt Nam liên quan đến vấn đề tăng dân số:
- A. Việt Nam đất chật người đông
 - B. (Phân bố dân cư không đều)
 - C. (Diện tích đất canh tác/ đầu người thấp)
 - D. (Thu nhập quốc dân cho đầu người thấp)
 - E. Việt Nam dư thừa sức lao động
 - F. Chất lượng môi trường sống đang bị thoái hoá nghiêm trọng

II. Câu hỏi mức độ hiểu

43. **. Nếu giảm nhanh tốc độ gia tăng dân số, hệ quả xấu nào sau đây có thể sẽ xảy ra?
- A. Không đủ lao động để khai khẩn đất hoang.
 - B. Thiếu lao động trẻ trong tương lai.
 - C. @Quân đội không đủ quân số để bảo vệ đất nước.
 - D. Phải bỏ ra một số vốn lớn để hạn chế sanh đẻ, không lợi bằng đầu tư vào phát triển công nghiệp.
44. **Để có thể áp dụng phương pháp tránh thai “*phương pháp tính ngày an toàn/ Standard Days Method*” một cách có hiệu quả, người sử dụng cần biết:
- A. Độ dài của tối thiểu 3 chu kỳ kinh trước
 - B. @Độ dài của tối thiểu 6 chu kỳ kinh trước
 - C. Độ dài của tối thiểu 9 chu kỳ kinh trước
 - D. Độ dài của tối thiểu 12 chu kỳ kinh trước
45. **Chọn câu đúng về Màng xốp ngừa thai (contraceptive sponges):
- A. Màng xốp ngừa thai được làm bằng bông gòn đặt trong âm đạo trước giao hợp có tác dụng thấm hút tinh dịch.
 - B. Màng xốp ngừa thai được làm bằng giấy thấm đặt trong âm đạo trước giao hợp có tác dụng thấm hút tinh dịch.
 - C. @Màng xốp ngừa thai được làm bằng polyurethane substance có chứa thuốc diệt tinh trùng, vừa hút tinh dịch vào màng xốp và vừa diệt tinh trùng
 - D. Tháo Màng xốp ngừa thai ngay sau giao hợp để tránh bị dị ứng

46. ****Chọn câu đúng về Băng keo tránh thai (contraceptive patch) thông dụng:**
- A. Được chỉ định rộng rãi hơn thuốc tránh thai viên kết hợp
 - B. Ít chống chỉ định và ít tác dụng phụ hơn thuốc tránh thai viên kết hợp
 - C. Không ảnh hưởng đến việc sinh sữa
 - D. @Mỗi chu kỳ kinh 28 ngày sử dụng 3 băng keo tránh thai liên tục
47. ****Chọn câu đúng về Vòng tránh thai - NuvaRing:**
- A. @Vòng tránh thai NuvaRing chứa ethinyl estradiol (estrogen) + etonogestrel (progestin) và chỉ đặt ở âm đạo 3 tuần cho mỗi chu kỳ kinh
 - B. Vòng tránh thai NuvaRing là dụng cụ đặt trong buồng tử cung để tránh thai và chỉ chứa progestin
 - C. Vòng tránh thai NuvaRing là dụng cụ đeo ở cổ tay, chứa estrogen và progesteron, khuếch tán qua da vào cơ thể
 - D. Vòng tránh thai NuvaRing có nhiều loại phụ thuộc nhà sản xuất
48. ****Chọn câu đúng về sự khác biệt giữa Tránh thai bằng Nova T380 và NuvaRing:**
- A. Nova T380 là dụng cụ tử cung chứa 380mcg levonorgestrel, NuvaRing là dụng cụ đặt trong âm đạo chứa cả estrogen và progestin
 - B. Nova T380 là dụng cụ tránh thai đặt trong tử cung có 380mm² đồng và bạc
 - C. NuvaRing là dụng cụ tránh thai đặt trong âm đạo chứa cả estrogen và progestin
 - D. @Cả B,C đúng
49. ****So sánh việc dùng Băng keo tránh thai (patch) và Thuốc tránh thai viên kết hợp:**
- A. Sử dụng Thuốc tránh thai viên kết hợp, nồng độ thuốc trong cơ thể ổn định hơn
 - B. @Sử dụng Băng keo tránh thai (patch), nồng độ thuốc trong cơ thể ổn định hơn
 - C. Nồng độ thuốc trong cơ thể ở cả 2 loại ổn định như nhau.
 - D. Nồng độ thuốc trong cơ thể ở cả 2 loại giảm dần đều trong 24 giờ
50. ****Thuốc cấy trong da để tránh thai không có cơ chế tác dụng này:**
- A. @Tăng nhạy cảm với Gn-RH
 - B. Làm đặc dịch nhầy cổ tử cung
 - C. Làm thiếu sản niêm mạc
 - D. Ức chế rụng trứng
51. ****Thuốc cấy trong da để tránh thai Norplant và Implanon không chống chỉ định ở trường hợp bệnh nhân có kết quả xét nghiệm này:**
- A. CA 15-3 > 80U/l
 - B. @HDL- cholesterol > 0,9 mmol/L
 - C. SGOT/SGPT > 80U/L
 - D. Glucose/ huyết > 9,0mmol/L
52. ****Trường hợp nào không chống chỉ định với thuốc cấy tránh thai Norplant khi có kết quả xét nghiệm:**
- A. Tuberculin và BK (+)
 - B. @HBsAg (+)
 - C. HCG (+)
 - D. Cả A, B, C đều có chống chỉ định
53. **26**. Tại sao tuổi sinh đẻ phù hợp nhất là 22 – 35:**

- A.(Là lứa tuổi phát triển đầy đủ về thể chất, ổn định về việc làm, có đủ kiến thức xã hội và gia đình)
- B.(Tỷ lệ thai nghén bất thường thấp)